TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2021/HS-ST
Ngày: 06-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Kháng Mai Thu - Bí thư, Thành đoàn Điện Biên Phủ.

+ Ông Đoàn Văn Chì - Phó Giám đốc, Sở văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên.

+ Bà Đinh Thị Kim Phượng - Ủy viên ban chấp hành, Trưởng ban tuyên giáo, Tỉnh Đoàn Điện Biên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Vì Thị Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Chu Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 13/7/1991, tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện P, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H, sinh năm 1970 và bà Trương Thị C, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, cụ thể ngày 23/01/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào tháng 02/2020, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2020 tại trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

- Ông Lê Đình Thu - Luật sư, Văn phòng Luật sư Công lý, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên (có mặt).

*** Bị hại:** Cháu Lò Thị Diễm Hương - Sinh ngày 29/3/2012 (có mặt).

- Nơi cư trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại (Lò Thị Diễm Hương):**

- Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

*** Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại (Lò Thị Diễm Hương):**

- Chị Trần Thị Trang - Sinh năm: 1985 (có mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 119, tổ 8, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

*** Người làm chứng:** Bà Mồ Thị Choi - sinh năm: 1973 (có mặt).

- Nơi cư trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Ông Bùi Mạnh Hùng - sinh năm: 1984; Chức vụ: Điều tra viên, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- Ông Đào Quang Duy - sinh năm: 1983; Chức vụ: Điều tra viên, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Ông Quàng Văn Tuấn – sinh năm 1971; Chức vụ - Giám định viên pháp y, Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- Bà Lò Thị Kim Toán – sinh năm 1985; Chức vụ - Giám định viên pháp y, Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 26/09/2020, Chu Văn H đến nhà bà Mồ Thị Choi ở bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên để rủ bà Choi đi đám ma. Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, H quay lại nhà bà Choi, thấy cửa nhà đang mở nên đi thẳng vào trong nhà. H nhìn thấy trong nhà chỉ có một mình cháu Lò Thị Diễm Hương đang nằm xem điện thoại trên giường ở tư thế nằm nghiêng về phía bên tay phải, mặt quay vào tường, chân hướng ra ngoài cửa. H trèo lên giường nằm cạnh cháu Hương và lấy điện thoại ra xem thì nghe thấy tiếng bà Lò Thị Đào, Lò Thị Đệm là người ở cùng bản gọi bà Choi. H cất điện thoại, đi ra cửa nhà nói vọng xuống đường: "Cô Choi đi sang đám tang rồi". Nói xong, H quay vào chỗ cháu Hương và nằm xuống giường cùng nghiêng về bên tay phải, ngực áp vào phía sau lưng của cháu Hương, lấy điện thoại ra mở ứng dụng UC Browser, truy cập vào trang web xem phim sex. H cầm điện thoại vòng ra phía trước mặt của Hương để cho Hương xem cùng. Xem được khoảng 2 phút thì H nảy sinh ham muốn được quan hệ tình dục. H tắt điện thoại đặt xuống

giường, dùng tay trái đưa dương vật ra bên ngoài quần, rồi cầm cổ tay trái của cháu Hương đưa ra phía sau chạm vào dương vật của H khoảng 01 phút thì Hương bỏ tay ra. H kéo quần dài của cháu Hương xuống đến ngang đùi, tay phải luồn qua eo rồi đưa cả bàn tay vào trong quần lót, dùng ngón tay đeo nhẫn miết và ấn vào âm hộ, tay trái cầm dương vật ấn vào khe giữa hai đùi và vùng H môn của cháu Hương, được khoảng 01 phút thì xuất tinh ra quần lót và đùi của cháu Hương. Sau đó, H đi về còn cháu Hương tự mặc lại quần. Cháu Hương đã kể lại sự việc cho bà Choi nghe, nên bà Choi đã viết đơn tố giác gửi đến Công an xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Tại Bản kết luận pháp y về tình dục số 171/TD-PY, ngày 02/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận: Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, màng trinh, tầng sinh môn, H môn của cháu Lò Thị Diễm Hương không thấy tổn thương. Không tìm thấy tinh trùng trong âm hộ và 1/3 ngoài âm đạo.

Tại bản Kết luận giám định số 7031/C09-TT3, ngày 30/10/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên quần lót, quần bò của cháu Lò Thị Diễm Hương và ga trải giường thu ở nhà bà Mồ Thị Choi có tinh trùng của Chu Văn H.

Tại Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-P2, ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Chu Văn H về tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Trong giai đoạn truy tố, bị cáo không nhận tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ thành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra và gia đình bị cáo đã tự nộp 2 triệu đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên; do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi; xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 592 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại (Lò Thị Diễm Hương) số tiền **20 (hai mươi) triệu** đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

**** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*** 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 và 02 thẻ sim.

**** Trả cho bà Mồ Thị Choi***: 01 chiếc ga trải giường, 01 chiếc vỏ chăn.

**** Trả cho cháu Lò Thị Diễn Hương***: 02 chiếc quần, 01 chiếc áo.

**** Trả cho Chu Văn H***: 02 chiếc quần, 01 áo sơ mi.

* Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với bị cáo. Trước khi mở phiên tòa gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp 2 triệu đồng để bồi thường cho bị hại, tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS và xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo, do nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa đề nghị miễn án phí và xem xét cho bị cáo mức hình phạt phù hợp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Chu Văn H và người đại diện hợp pháp của bị hại.

+ Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì về phần tội danh và Điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Văn H và áp dụng hình phạt nghiêm khắc để trừng trị bị cáo, đồng thời răn đe giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

Lời nói sau cùng của bị cáo Chu Văn H biết việc làm của mình là sai và rất ân hận với việc làm sai đó đối với cháu Lò Thị Diễm Hương, bị cáo xin lỗi cháu Hương và gia đình cháu Hương. Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu bồi thường của gia đình của bị hại. Bị cáo còn trẻ và suy nghĩ bồng bột, chưa hiểu rõ được H quả nghiêm trọng như thế này. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và nội dung vụ việc bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản tự khai của bị cáo; Biên bản ghi lời khai của bị hại Lò Thị Diễm Hương, lời khai của người làm chứng Mồ Thị Choi; Bản kết luận giám định pháp y về tình dục của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với

nội dụng bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định ngày 26/9/2020 tại nhà bà Mồ Thị Choi ở bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, Chu Văn H đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với cháu Lò Thị Diễm Hương khi cháu Hương mới được 08 tuổi 05 tháng 27 ngày.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Chu Văn H về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2]. Về tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiệm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Chu Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm của bị hại Lò Thị Diễm Hương; xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của bị hại và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng và sự bất bình trong quần chúng nhân dân.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 23/01/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 16 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* bị cáo chấp hành xong vào tháng 02/2020. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn Viện kiểm sát truy tố, bị cáo Chu Văn H không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng không có chứng cứ chứng minh cho việc thay đổi lời khai của bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và trước ngày xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp 2 triệu đồng vào Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên để phần nào bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để tạo điều kiện cho bị cáo và bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo về phần hình phạt và sự tự nguyện bồi thường là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tuổi đời của bị cáo còn trẻ, chưa có vợ con, cần cho bị cáo cơ hội để chuộc lỗi lầm trong thời gian cải tạo, để sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội. Do đó, không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù không có thời hạn, mà xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc và răn đe, phòng ngừa, trấn áp tội phạm nói chung trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 4 Điều 142 Bộ luật Hình sự *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*. Nhưng do nghề nghiệp của bị cáo Chu Văn H là lao động tự do, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị xâm hại số tiền là 20 (hai mươi) triệu đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại.

Căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 592 Bộ luật Dân sự, xét thấy việc thỏa thuận, tự nguyện bồi thường để bù đắp tổn hại về tinh thần của bị cáo cho người bị hại là hoàn toàn tự nguyện nên cần được xem xét chấp nhận.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] . Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với quần áo, vỏ chăn, ga cơ quan Điều tra đã thu giữ của bị cáo, bị hại, cần trả lại cho bị cáo, bị hại.

Đối với chiếc điện thoại di động OPPO A39 bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chu Văn H do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Chu Văn H** phạm tội ***"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"***.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Chu Văn H 20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 592 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại (Lò Thị Diễm Hương) số tiền **20 (hai mươi) triệu** đồng.

Kể từ ngày bị hại Lò Thị Diễm Hương, người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị Diễm Hương có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Chu Văn H chậm trả tiền thì bị cáo Chu Văn H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

**** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:***

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 và 02 thẻ sim.

**** Trả lại cho bị cáo Chu Văn H***

- 01 (một) chiếc quần sịp đùi nam, 01 chiếc áo sơ mi dài tay, 01 một chiếc quần vải dài màu đen có 04 túi.

**** Trả lại cho cháu Lò Thị Diễm Hương*** - Nơi cư trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên: 01 chiếc quần bò loại quần trẻ em; 01 chiếc quần (dạng quần đùi) của trẻ em; 01 chiếc áo phông cộc tay.

**** Trả lại cho bà Mồ Thị Choi*** - Nơi cư trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- 01 (một) vỏ chăn màu hồng; 01 (một) ga trải giường màu hồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 25/02/2021).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chu Văn H.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người bảo vệ quyền và lợi hợp pháp có quyền kháng cáo bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị hại lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/4/2021).

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại ;
- Người BVQ&LIHP của bị hại;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Si Pa Phìn (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Văn Khanh